

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 23 - 4 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Hoàng Yến

Bà Đặng Thị Lan Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Hồng Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Ngọc Q - tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/7/1990 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã X, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Phi H, sinh năm 1960 và bà Trần Thị L, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2020 tại nhà tạm giữ công an thành phố Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Đào Duy L và bà Lê Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2019, Trương Ngọc Q đi sang Trung Quốc làm thuê, đến sáng ngày 05/01/2020 Trương Ngọc Q về Việt Nam qua đường cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến cửa khẩu Tân Thanh, Trương Ngọc Q

gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) hỏi có mua pháo không, vì gần Tết nguyên đán nên nảy ý định mua pháo mang về quê đốt. Trương Ngọc Q đồng ý mua pháo với số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Người đàn ông đó bảo Trương Ngọc Q đợi, khoảng 05 phút sau người đàn ông đó quay lại đưa cho Trương Ngọc Q 01 (một) hộp cát tông đựng 04 (bốn) hộp pháo, bên trong mỗi hộp có 48 (bốn mươi tám) ống to và 06 (sáu) ống nhỏ; cùng 01 (một) hộp cát tông bên trong có 180 (một trăm tám mươi) quả pháo hình trụ. Trương Ngọc Q trả đủ tiền sau đó cho 180 (một trăm tám mươi) quả pháo hình trụ vào trong ba lô và hộp cát tông đựng 04 (bốn) hộp pháo, bắt xe ôm ra khu vực ngã ba Tam Lung rồi đón xe ô tô khách biển kiểm soát 29B - 512.78 đi Hà Nội, lái xe là anh Đào Duy L, sinh năm 1984, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội điều khiển và phụ xe là chị Lê Thị H, sinh năm 1978 trú tại phường P, quận T, Hà Nội. Khi đi đến khu vực Km 11 + 500 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an thành phố Lạng Sơn kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản xác định trọng lượng và chủng loại pháo ngày 05/01/2020 xác định: 04 (bốn) khối hình hộp, bên trong mỗi hộp có 48 (bốn mươi tám) ống to và 06 (sáu) ống nhỏ, bên ngoài bọc giấy nilon màu đỏ, có dây nối, trọng lượng là 12 kg (mười hai kilogam); 180 (một trăm tám mươi) vật hình trụ có dây nối, trọng lượng là 01 kg (một kilogam). Tổng trọng lượng là 13 kg (mười ba kilogam). Tại Kết luận giám định số 54/KL-PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Đối với người đàn ông đã bán pháo cho Trương Ngọc Q, do không rõ danh tính và nơi cư trú nên Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng để điều tra xử lý. Đối với ông Đào Duy L và bà Lê Thị H không biết việc Q cất giấu pháo trong hành lý để vận chuyển, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Toàn bộ số pháo trên sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra công an thành phố Lạng Sơn đã xử lý tiêu hủy theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 09/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trương Ngọc Q để xét xử về tội Vận chuyển hàng cấm, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua pháo, vận chuyển về quê với mục đích để đốt trong dịp tết nguyên đán đầu năm 2020 như nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận: Bị cáo có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc mua, vận chuyển pháo nổ về đốt là vi phạm pháp luật. Hành vi cố ý vận chuyển 13 kg pháo nổ đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Vận chuyển hàng cấm, theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định mức hình phạt cần xem xét, hành vi, mục đích phạm tội và nhân thân bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án,

tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 - 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng toàn bộ số pháo thu được và chiếc ba lô, hộp cát tông đã tiêu hủy theo quy định; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất, để cải tạo và sớm về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy.

[1] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội bị cáo là lời khai nhận tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các vật chứng thu được, nên xác định ngày 05/01/2020, tại cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng bị cáo Trương Ngọc Q đã mua 13 kg pháo nổ với giá 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng), rồi vận chuyển mang về quê tại Nghệ An với mục đích để đốt. Căn cứ kết luận giám định số 54/KL-PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận 13 kg pháo thu giữ của bị cáo đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ, nên xác định đều là pháo nổ.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi là vi phạm, bị pháp luật cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với số lượng pháo vận chuyển là 13 kg và mục đích dùng để đốt, nên đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm. Do vậy, chấp nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tuyên bố bị cáo phạm tội Vận chuyển hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Khoản 1 Điều 191 quy định: "Người nào vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây...". Điểm c "Pháo nổ từ 6 kg đến dưới 40 kg..." thì bị xét xử về tội Vận chuyển hàng cấm.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa vi phạm pháp luật, bản thân là lao động thuần túy, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tình tiết tăng nặng không có.

[5] Về quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Từ những nhận định đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và đốt pháo dưới mọi hình thức, nên hành vi vận chuyển 13 kg pháo nổ của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương, gây khó khăn cho công tác phòng chống tội phạm liên quan đến pháo nổ. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành vi, hậu quả đã gây ra, để bị cáo có thời gian cải tạo, sau này trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật và nhậm răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ kết quả điều tra xác minh về tài sản, hoàn cảnh kinh tế gia đình và được xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với ông Đào Duy L và bà Lê Thị H là lái xe và phụ xe ô tô, quá trình điều tra xác định không quen trước với bị cáo, khi lên xe Trương Ngọc Q không nói là mang theo pháo nổ, cũng không trả tiền cước vận chuyển hàng hóa, mà do bị cáo tự mang theo và bảo quản hành lý như hành khách thông thường, nên không có căn cứ xác định là đồng phạm với hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với người đàn ông bán pháo cho bị cáo, qua điều tra không xác định được tên, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về vật chứng vụ án: Đối với 13 kg pháo nổ; 01 ba lô màu đen và thùng bìa cát tông dùng để đựng pháo, ngày 10/01/2020 Công an thành phố Lạng Sơn đã tiêu hủy là đúng quy định.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung quỹ Nhà nước.

[11] Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc Q phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Ngọc Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 05 tháng 01 năm 2020.

3. Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự thành phố Lạng Sơn;
- UBND xã X, huyện H, Nghệ An;
- Bị cáo Trương Ngọc Q;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Xuân Tĩnh